

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành quy định về tổ chức quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1159/TTr-SGTVT ngày 18/5/2023.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*Có phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/5/2023 và bãi bỏ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố 01 thủ tục hành chính đặc thù trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- VP UBND tỉnh (Phòng CNXD);
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Trương Hải Long**

**PHỤ LỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
01	1.008862	Cấp biển hiệu hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự.	Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành quy định về tổ chức quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

## PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

**1. Tên TTHC:** Cấp *biển hiệu* hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự.

### a) Trình tự thực hiện.

**Bước 1.** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến (<https://dichvucong.gialai.gov.vn>) tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn nơi mình đăng ký hoạt động (sau đây gọi chung là UBND cấp xã).

**Bước 2.** Công chức/nhân viên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. Quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh và chuyển tới cơ quan có liên quan để giải quyết (sau khi tiếp nhận sẽ được cấp một mã số hồ sơ được ghi trong Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả để tổ chức, cá nhân tra cứu tình trạng giải quyết thủ tục hành chính).

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác thì công chức/nhân viên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phải hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức/nhân viên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

**Bước 3.** Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, công chức thuộc UBND cấp xã kiểm tra hồ sơ và thực hiện cấp biển hiệu theo quy định.

**Bước 4.** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích (theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân).

\* Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h-11h, chiều từ 13h-17h từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định của pháp luật).

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến (<https://dichvucong.gialai.gov.vn>) đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần hồ sơ.**

*Bao gồm các loại giấy tờ (xuất trình bản chính để đối chiếu) sau:*

- Đơn đăng ký tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa (theo mẫu);

- Bản sao Giấy đăng ký xe của tổ chức, cá nhân; Trường hợp xe không thuộc quyền sở hữu của tổ chức, cá nhân thì phải xuất trình thêm một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê xe bằng văn bản với tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu của xe hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh;

- 02 ảnh màu 2x3 chụp chưa quá 06 tháng.

**d) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc.

**e) Đối tượng thực hiện:** Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa có thu tiền bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**g) Cơ quan thực hiện:** UBND cấp xã.

**h) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa.

**i) Phí, lệ phí:** Không

**k) Kết quả:** Biện hiệu (thẻ) hành nghề vận chuyển hành khách hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**l) Yêu cầu hoặc điều kiện:** Không.

**m) Căn cứ pháp lý:** Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách hàng hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai; *Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành quy định về tổ chức quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

**\* Chú thích:** Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

(Mẫu đơn)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

- THAM GIA KINH DOANH VẬN TẢI .....(1)

- BẰNG XE .....(2)

Kính gửi: UBND phường /xã/thị trấn)..... (3)

Tôi tên là :.....năm sinh.....

Quê quán: .....

Địa chỉ thường trú :.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Số chứng minh nhân dân :..... cấp ngày: .....

tại:.....

Đăng ký tham gia kinh doanh vận tải .....(1)

bằng xe .....(2)

Tôi cam đoan chấp hành đúng quy định của Nhà nước trong quá trình tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa.

**Người đăng ký**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) : Ghi hành khách, hàng hóa.

(2) : Ghi xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

(3) : Ghi phường/xã/thị trấn nơi đăng ký cấp thẻ (biển hiệu) hoạt động.